

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG**  
**QUẬN BÌNH TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2026

**DANH SÁCH MỜI CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ DI DỜI MỒ MẢ - ĐỢT 11/2026 (BUỔI CHIỀU)**

**ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRƯỜNG THCS VÀ SAN LẤP MẶT BẰNG TRONG PHẠM VI NGHĨA TRANG BÌNH HƯNG HÒA - GIAI ĐOẠN 3**

**Thời gian: 13 giờ 30 đến 16 giờ 30, ngày 10/02/2026 (Chiều thứ Ba)**

| ST<br>T | SDT   | SHS | Thân nhân                  | Địa chỉ thường trú                                   | Tên ngôi mộ                                 | Nghĩa trang     | Quyết định |           | Ghi chú                                                    |
|---------|-------|-----|----------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------|------------|-----------|------------------------------------------------------------|
|         |       |     |                            |                                                      |                                             |                 | Số         | Ngày      |                                                            |
| 1       | 9897  | 367 | Trần Ngọc Hồng             | 33/2A KP2, Tân Phú, quận 7                           | Nguyễn Thị Đợi                              | Liên Ứng        | 545        | 22/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 2       | 11545 | 367 | Từ Dung                    | 24 Lô J Phạm Văn Chí, phường 7,<br>quận 6            | Tăng Trung                                  | Sau chùa Di Lạc | 545        | 22/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 3       | 14659 | 367 | Cao Hoàng Minh<br>Trâm     | 309/7 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3                   | Cao Tấn Định                                | Trần Quốc       | 545        | 22/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 4       | 16240 | 367 | Nguyễn Đức Công            | 453KA/16C Lê Văn Sỹ, phường 12,<br>quận 3            | Nguyễn Văn Thái                             | Chín Lý         | 545        | 22/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 5       | 16259 | 367 | Nguyễn Đức Công            | 453KA/16C Lê Văn Sỹ, phường 12,<br>quận 3            | Nguyễn Thị Chiện                            | Chín Lý         | 545        | 22/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 6       | 16434 | 367 | Nguyễn Thị Liên            | 14/12 Hưng Hoà, phường 6, quận Tân<br>Binh           | Dương Thị Chuông                            | Chín Lý         | 545        | 22/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 7       | 16890 | 367 | Nguyễn Văn Trường          | 7/32 Nguyễn Ngọc Nhựt, phường Phú<br>Thọ Hòa, Tp HCM | Trần Thị Viên (bia mộ ghi<br>Trần Thị Viện) | Bảy Bạch        | 545        | 22/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 8       | 20762 | 367 | Hồ Thị Thanh Mỹ            | 262 Nguyễn Duy Dương, phường 4,<br>quận 10           | Nguyễn Hoài Dũng                            | Tư nhân Thành   | 545        | 22/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 9       | 20766 | 367 | Mai Thị Hoàng              | E1/31C, Tổ 1, Ấp 5, Phong Phú, Bình<br>Chánh         | Võ Ngọc Mai                                 | Tư nhân Thành   | 545        | 22/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 10      | 862   | 341 | Nguyễn Thị Phương<br>Khanh | 611/67 Điện Biên Phủ, phường 1,<br>quận 3            | Nguyễn Sỹ Phúc                              | Bắc Việt        | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 11      | 875   | 341 | Nguyễn Thị Phương<br>Khanh | 611/67 Điện Biên Phủ, phường 1,<br>quận 3            | Nguyễn Quang Tỷ                             | Bắc Việt        | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 12      | 910   | 341 | Lê Kim Chi                 | 16 Trần Bình Trọng, phường 5, quận<br>Bình Thạnh     | Phạm Thị Hồng                               | Bắc Việt        | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 13      | 925   | 341 | Đặng Thị Lệ Thu            | 202 Lô D C/c Cô Giang, phường Cô<br>Giang, Quận 1    | Đặng Văn Được                               | Bắc Việt        | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 14      | 926   | 341 | Nguyễn Thị Tuyết Vân       | 152/54/30 Lạc Long Quân, phường 3,<br>quận 11        | Nguyễn Thị Tố                               | Bắc Việt        | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 15      | 975   | 341 | Nguyễn Thị Phương<br>Khanh | 611/67 Điện Biên Phủ, phường 1,<br>quận 3            | Nguyễn Sỹ Phúc                              | Bắc Việt        | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 16      | 1025  | 341 | Nguyễn Thị Phương<br>Khanh | 611/67 Điện Biên Phủ, phường 1,<br>quận 3            | Nguyễn Quang Lý                             | Bắc Việt        | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 17      | 1026  | 341 | Nguyễn Thị Phương<br>Khanh | 611/67 Điện Biên Phủ, phường 1,<br>quận 3            | Nguyễn Thị Tuyết Mai                        | Bắc Việt        | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 18      | 1027  | 341 | Nguyễn Thị Phương<br>Khanh | 611/67 Điện Biên Phủ, phường 1,<br>quận 3            | Nguyễn Quang Lý (Nguyễn<br>Thị Phi)         | Bắc Việt        | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 19      | 1085  | 341 | Võ Thị Hiền                | 129F/123/42Ter Bến Vân Đồn,<br>phường 8, quận 4      | Huỳnh Thị Phẩm                              | Bắc Việt        | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 20      | 1253  | 341 | Nguyễn Minh Hải            | 47/21 Bùi Đình Túy, phường 24, quận<br>Bình Thạnh    | Nguyễn Minh Chu                             | Bắc Việt        | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 21      | 1295  | 341 | Nguyễn Hồng Bình           | 28/22/23 Phan Tây Hồ, phường 7, Phú<br>Nhuận         | Nguyễn Hồng Rạng                            | Bắc Việt        | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo ; <b>giấy<br/>chứng tử sao y</b> |
| 22      | 1374  | 341 | Đặng Dũng                  | 231/86/11 Bình Tiên, phường Bình<br>Tiên             | Mộ chữ hoa                                  | Bắc Việt        | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 23      | 1823  | 341 | Phạm Thị Loan              | 60/5B Phan Tây Hồ, phường 7, quận<br>Phú Nhuận       | Phạm Văn Lộc                                | Cán Bộ          | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |
| 24      | 1955  | 341 | Nguyễn Ngọc Kim<br>Quyên   | 9/5A Lê Trực, phường 7, quận Bình<br>Thạnh           | Trần Văn Cầu                                | Cán Bộ          | 498        | 20/1/2026 | CCCD: 1 Sao y,<br>2 photo                                  |

| ST<br>T | SDT   | SHS | Thân nhân              | Địa chỉ thường trú                                          | Tên ngôi mộ                           | Nghĩa trang     | Quyết định |            | Ghi chú                |
|---------|-------|-----|------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------|------------|------------|------------------------|
|         |       |     |                        |                                                             |                                       |                 | Số         | Ngày       |                        |
| 25      | 2510  | 341 | Võ Ngọc Cừ             | 4 Nguyễn Văn Sáng, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú         | Võ Thị Ngọc Bích                      | Cán Bộ          | 498        | 20/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 26      | 2841  | 341 | Trần Thị Kim Tuyền     | 607/4/15 Ba Đình, phường 9, quận 8                          | Trần Văn Gia (tức: Trần Quốc Toàn)    | Đông Quan       | 498        | 20/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 27      | 6142  | 341 | Trần Quang Diệu        | 554 Sư Vạn Hạnh, phường 10, quận 10                         | Trần Văn Điền                         | Giác Quan       | 498        | 20/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 28      | 3385  | 318 | Lý Minh Hoàng          | 330/4 Phạm Văn Chí, phường 4, quận 6                        | Lý Văn Nhạn                           | Đông Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 29      | 3786  | 318 | Lâm Thị Thanh Hoa      | 344/75/74 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân | Phạm Thị Thêu                         | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 30      | 3797  | 318 | Vũ Thị Thuận           | 257/2 đường 3/2, phường 10, quận 10                         | Nguyễn Thị Bê                         | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 31      | 3822  | 318 | Nguyễn Hoàng Phúc      | 629/55B Cách Mạng Tháng 8, phường 15, quận 10               | Nguyễn Hoàng Kiệt                     | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 32      | 3845  | 318 | Vương Ngọc Phụng       | 231/71/31 Bình Tiên, phường 8, quận 6                       | Hứa Minh Hưng                         | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 33      | 4663  | 318 | Hồ Thị Sa              | 333/7 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình                    | Hồ Thị Tuyết                          | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 34      | 4697  | 318 | Ngô Đức Vũ             | 248 Lô J KTT, Hoàng Diệu, phường 8, quận 4                  | Hà Quốc Bảo (bia mộ ghi: Hà Quốc Bảo) | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 35      | 4698  | 318 | Ngô Đức Vũ             | 248 Lô J KTT, Hoàng Diệu, phường 8, quận 4                  | Hà Ngô Tuyết Mai                      | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 36      | 4934  | 318 | Huỳnh Thị Thanh Nguyên | 2.05 Lô 5 Khu B C/c Phú Thọ, phường 15, quận 11             | Huỳnh Minh Hoàng                      | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 37      | 5210  | 318 | Lê Thị Ngọc Bích       | 12/25A Nguyễn Thị Minh Khai, phường ĐaKao, Quận 1           | Trần Thị Quyền                        | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 38      | 5235  | 318 | Mai Kết Linh           | 153/23 Nguyễn Tiểu La, phường 5, quận 10                    | Mai Quốc Chương (bia Mộ chữ hoa)      | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 39      | 5339  | 318 | Tô Tiểu Cường          | 65/17 Cao Xuân Dục, phường 12, quận 8                       | Tô Tiểu Huê                           | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 40      | 5526  | 318 | Đặng Phát              | 16/52 Nguyễn Thiện Thuật, phường 2, quận 3                  | Đặng Nại                              | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 41      | 5746  | 318 | Trần Lê Quyên          | 215/10 Cao Văn Lầu, phường 2, quận 6                        | Mộ chữ hoa (Trần Chí Văn)             | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 42      | 5856  | 318 | Trần Văn Huệ           | 175/43 Cô Giang, phường Cô Giang, quận 1                    | Trần Văn Sử                           | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 43      | 6018  | 318 | Hồ Hoàng Hiệp          | 112/25/16 Nguyễn Thái Sơn, phường 3, quận Gò vấp            | Nguyễn Thị Nga                        | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 44      | 6031  | 318 | Nguyễn Văn Vĩnh        | 595/33A Cách Mạng Tháng 8, phường 15, quận 10               | Nguyễn Văn Thái                       | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 45      | 6094  | 318 | Trương Hồng Vân        | 34 Lưu Văn Lang, phường Bến Thành, quận 1                   | Hoàng Đình Không                      | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 46      | 6133  | 318 | Hồ Hoàng Hiệp          | 112/25/16 Nguyễn Thái Sơn, phường 3, quận Gò Vấp            | Dương Văn Đăng                        | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 47      | 6139  | 318 | Bùi Thị Thu Thủy       | 198/3A Phan Văn Trị, phường 12, quận Bình Thạnh             | Nguyễn Thị Bé                         | Giác Quan       | 434        | 15/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 48      | 11522 | 360 | Võ Hồng Sơn            | 995/80/66 Hồng Bàng, phường 12, quận 6                      | Võ Văn Tài (Tự Quý)                   | Sau chùa Di Lạc | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 49      | 11537 | 360 | Ngô Thị Huệ            | 118/129 Phan Huy Ích, phường 15, quận Tân Bình              | Nguyễn Văn Khả                        | Sau chùa Di Lạc | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 50      | 11564 | 360 | Trần Thành Hưng        | 357/76/8 Hậu Giang, phường 11, quận 6                       | Trần Văn Năm                          | Sau chùa Di Lạc | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 51      | 11821 | 360 | Nguyễn Quốc Dũng       | 16 Đường 26, phường Hiệp Bình                               | Nguyễn Văn Đậu                        | Sau chùa Di Lạc | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 52      | 11835 | 360 | Lê Thị Ngọc Loan       | 108/38/4 Trần Văn Quang, phường 10, quận Tân Bình           | Lê Ngọc Giàu                          | Sau chùa Di Lạc | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |

| ST<br>T | SDT   | SHS | Thân nhân            | Địa chỉ thường trú                                        | Tên ngôi mộ          | Nghĩa trang     | Quyết định |            | Ghi chú                                |
|---------|-------|-----|----------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------|-----------------|------------|------------|----------------------------------------|
|         |       |     |                      |                                                           |                      |                 | Số         | Ngày       |                                        |
| 53      | 11853 | 360 | Trần Thị Phát Đạt    | 239/67 Trần Văn Đang, phường 13, quận 3                   | Nguyễn Thị Bính      | Sau chùa Di Lạc | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 54      | 11871 | 360 | Phạm Thị Ngọc Hồng   | 376/108 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận 3               | Phạm Văn Thọ         | Sau chùa Di Lạc | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 55      | 11957 | 360 | Lê Thị Tư            | 307/18 Tôn Đản, phường 15, quận 4                         | Phạm Thị Bê          | Sau chùa Di Lạc | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 56      | 11987 | 360 | Lê Thị Thanh Nhân    | F0.01 C/c Phú Lợi, phường Bình Đông                       | Tân Ca Minh          | Sau chùa Di Lạc | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 57      | 11993 | 360 | Đặng Thị Ngọc Trang  | 26B Quách Đình Bảo, phường Phú Thạnh                      | Đặng Thị Ngọc Phương | Sau chùa Di Lạc | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 58      | 12537 | 360 | Nguyễn Thị Ánh Tuyết | 189/1 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4, quận 3               | Nguyễn Quốc Hội      | Trần Quốc       | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 59      | 12708 | 360 | Trần Mỹ Dung         | 29/13A Liên Tỉnh 5, phường 5, quận 8                      | Trần Vĩnh Phương     | Trần Quốc       | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 60      | 13539 | 360 | Trần Thị Kim Yến     | 162 Tổ 17 KP2, phường An Phú, TP Thủ Đức                  | Hoàng Thị The        | Trần Quốc       | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 61      | 13637 | 360 | Nguyễn Thị Duyên     | 251/122 đường Lê Quang Định, phường 7, quận Bình Thạnh    | Lê Hoài Nhị Giang    | Trần Quốc       | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 62      | 13830 | 360 | Hoàng Thị Minh       | 476/2 Huỳnh Văn Bánh, phường 13, quận Phú Nhuận           | Hoàng Bá Nghiệp      | Trần Quốc       | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 63      | 14018 | 360 | Phạm Thị Ngọc Nở     | 1008/9 Vũ Tùng, phường 2, quận Bình Thạnh                 | Phạm Thị Liễu        | Trần Quốc       | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 64      | 14223 | 360 | Nguyễn Thị Hường     | 329/75 Lưu Hữu Phước, phường 15, quận 8                   | Lê Thị Vàng          | Trần Quốc       | 540        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 65      | 1945  | 356 | Nguyễn Tấn Đạt       | 713/72 Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp                 | Nguyễn Văn Dũng      | Cán Bộ          | 536        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 66      | 3455  | 356 | Võ Thị Hằng          | 124/9 Nơ Trang Long, phường 14, quận Bình Thạnh           | Võ Thị Hoa           | Đông Quan       | 536        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 67      | 3583  | 356 | Nguyễn Thị Mỹ Hiền   | 219/9/20 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3                 | Nguyễn Tất Hùng      | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | Cam kết, CCCD: 1 Sao y, 2 photo        |
| 68      | 3745  | 356 | Đỗ Thanh Phong       | 65A Trương Văn Hải, phường Tăng Nhơn Phú B, TP Thủ Đức    | Đỗ Thanh Hải         | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 69      | 3784  | 356 | Đặng Phước An        | 330/4 Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4                 | Đặng Hồng Phúc       | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 70      | 3840  | 356 | Đào Bích Phượng      | 1269/9 Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8                    | Hàng Ái Huê          | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 71      | 3910  | 356 | Võ Thị Tuyết         | 015 Lô B chung cư, phường 3, quận 4                       | Đặng Thị Tuyết Minh  | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 72      | 3981  | 356 | Đặng Hui Mỹ          | 358/14/1 Cách Mạng Tháng 8, phường 10, quận 3             | Nguyễn Mạnh Tiến     | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 73      | 4138  | 356 | Vũ Thanh Xuân        | 212/321/33 Nguyễn Văn Nguyễn, phường Tân Định, quận 1     | Vũ Văn Khang         | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 74      | 4146  | 356 | Mai Thị Thu Cúc      | 207/19 Đường 3/2, phường 11, quận 11                      | La Tế Muội           | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 75      | 4196  | 356 | Phan Thị Thanh Hằng  | 353/2A Lê Quang Định, phường 5, quận Bình Thạnh           | Nguyễn Hữu Hạnh      | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 76      | 4200  | 356 | Phan Thị Thanh Hằng  | 353/2A Lê Quang Định, phường 5, quận Bình Thạnh           | Phan Quốc Luân       | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | Chứng từ sao y, CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 77      | 4216  | 356 | Phạm Bình Hà         | 212/158/2 Nguyễn Văn Nguyễn, phường Tân Định, quận 1      | Đinh Thị Khuyến      | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 78      | 4379  | 356 | Đặng Văn Ba          | 116 Đỗ Bì, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú                 | Bùi Thị Phương Hồng  | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 79      | 4670  | 356 | Nguyễn Văn Tuấn      | TC 95/11/3 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1 | Nguyễn Văn Tèo       | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo                 |
| 80      | 4689  | 356 | Trần Văn Hòa         | 73/49 Huỳnh Văn Bánh, phường 17, quận Phú Nhuận           | Trần Thị Nghĩa       | Giác Quan       | 536        | 22/01/2026 | Xem lại ĐC có Huỳnh Văn Bánh không.    |

| ST<br>T | SDT   | SHS | Thân nhân              | Địa chỉ thường trú                                           | Tên ngôi mộ                          | Nghĩa trang     | Quyết định |            | Ghi chú                |
|---------|-------|-----|------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------|------------|------------------------|
|         |       |     |                        |                                                              |                                      |                 | Số         | Ngày       |                        |
| 81      | 12022 | 348 | Hà Thị Thanh Tuyền     | 80/44 Ngõ Chí Quốc, phường Bình Chiểu, TP Thủ Đức            | Hà Thành Tấn                         | Sau chùa Di Lạc | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 82      | 12184 | 348 | Trần Minh Thành        | 657A/20/3B Ba Đình, phường 9, quận 8                         | Vô danh (không bia) (Trần Anh Kiệt ) | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 83      | 12312 | 348 | Trần Đức Hòa           | 800/2E Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5                        | Trần Thị Kim Thanh                   | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 84      | 12337 | 348 | Đặng Thị Cúc           | 45/10/41 Phạm Phú Thứ, phường 3, quận 6                      | Trần Đặng Minh Trang                 | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 85      | 12342 | 348 | Nguyễn Thị Phước       | 239/63/79 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3                   | Bùi Thị Mai Thanh                    | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 86      | 12405 | 348 | Đỗ Văn Sang            | Tổ 13, Khóm 3, phường 6, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp        | Đỗ Văn Phú                           | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 87      | 12470 | 348 | Hà Thị Kim Lan         | M8 Tự Cường, phường 4, quận Tân Bình                         | Vũ Đức Hạnh                          | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 88      | 12477 | 348 | Nguyễn Hữu Hùng        | 180 Nguyễn Văn Thù, phường Đakao, quận 1                     | Nguyễn Gia Luân                      | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 89      | 12480 | 348 | Trần Thị Thu           | 54/19 Bùi Quang Là, phường 12, quận Gò Vấp                   | Nguyễn Xuân Quý                      | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 90      | 12515 | 348 | Nguyễn Thị Thanh Hằng  | 6/3 đường 13, khu phố 4, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức | Nguyễn Thành Dương                   | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 91      | 12555 | 348 | Nguyễn Thị Biêng       | 42 Đường 12A, Kp36, phường Long Bình                         | Bùi Thị Bích Thuận                   | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 92      | 12568 | 348 | La Tiểu Mi             | 110A An Bình, phường 5, quận 5                               | Trần Thị Hồng Nhung                  | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 93      | 12744 | 348 | Đỗ Thị Thu Hiền        | 756/84 Đoàn Văn Bơ, phường 16, quận 4                        | Đỗ Văn Tạo                           | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 94      | 12797 | 348 | Ngô Hoàng Phương       | 01H đường Số 10 Cư xá Đài Ra Đa, phường 13, quận 6           | Ngô Trọng Trung                      | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 95      | 12831 | 348 | Hàn Mai Huệ            | 318/17 Lò Siêu, phường 13, quận 11                           | Trần Ngọc Hậu                        | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 96      | 12858 | 348 | Nguyễn Thanh Sơn       | 273/18/36 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân  | Nguyễn Quốc Toàn                     | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 97      | 12906 | 348 | Nguyễn Thụy Thi Phương | 16F Lạc Long Quân, phường 5, quận 11                         | Nguyễn Chấn                          | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 98      | 13061 | 348 | Huỳnh Lâm Ngọc Phương  | Khu phố 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân            | Lâm Hoàng Anh                        | Trần Quốc       | 530        | 22/01/2026 | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 99      | 10152 | 359 | Trần Thị Tròn          | 116C Phạm Quy Thích, phường Tân Quý, Quận Tân Phú            | Trần Văn Tốt                         | Liên Ứng        | 539        | 22/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |
| 100     | 10224 | 359 | Nguyễn Văn Lạc         | Tổ 6, Ấp 2, Thanh Sơn, Định Quán, Đồng Nai                   | Nguyễn Văn Đắc                       | Liên Ứng        | 539        | 22/1/2026  | CCCD: 1 Sao y, 2 photo |

#### BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẬT BẢNG QUẬN BÌNH TÂN